

Số: /BC-SGDĐT

Hòa Bình, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Quản lý thông tin bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (Báo cáo TEMIS) của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm 2020

Kính gửi:

- Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ GDĐT;
- Ban Quản lý Chương trình ETEP, Bộ GDĐT;
- Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Căn cứ Công văn số 5016/BGDĐT-GDTrH ngày 20/11/2020 của Bộ GDĐT về việc đẩy mạnh triển khai bồi dưỡng và xây dựng báo cáo quản lý thông tin về BDTX cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông (GV&CBQLCSGDPT) theo hình thức trực tuyến;

Thực hiện Công văn số 747/BGDĐT-GDTrH ngày 01/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc gia hạn hoàn thành xây dựng báo cáo TEMIS, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình báo cáo quản lý thông tin bồi dưỡng thường xuyên cho GV&CBQLCSGDPT (Báo cáo TEMIS) với nội dung như sau:

PHẦN A: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI GV VÀ CBQLCSGDPT THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

A.1. Kết quả đánh giá và xếp loại giáo viên phổ thông (GVPT) theo chuẩn nghề nghiệp

A.1.1. Kết quả GVPT hoàn thành đánh giá và xếp loại theo chuẩn so với tổng số GVPT theo cấp học

- Tình hình chung: Tổng số giáo viên đã được cấp tài khoản 9.996 người, trong đó: nữ: 7.286 người, dân tộc thiểu số: 4.223 người; nữ dân tộc thiểu số: 2.996 người; vùng khó khăn: 4.908 người; Số giáo viên đã hoàn thành đánh giá 8.309 người (chiếm 83,1%).

- Cấp THPT là cấp học có số giáo viên hoàn thành đánh giá cao nhất là: 1362 người (87%), cấp THCS là cấp học có số giáo viên hoàn thành đánh giá thấp nhất là 3073 người (81,5%).

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu A.1.1)

A.1.2. Kết quả đánh giá, xếp loại chung của GVPT theo cấp học ở các mức TỐT, KHÁ, ĐẠT, CHƯA ĐẠT

- Tổng số giáo viên đã được đánh giá ở mức TỐT: 3.400 người (40,9%), trong đó: nữ: 2.635 người, dân tộc thiểu số: 1.294 người, nữ dân tộc thiểu số: 973 người, vùng khó khăn: 1.558 người.

- Tổng số giáo viên đã được đánh giá ở mức KHÁ: 4.614 người (54,6%), trong đó: nữ: 3.416 người, dân tộc thiểu số: 2.134 người, nữ dân tộc thiểu số: 1.480 người, vùng khó khăn: 2.292 người.

- Tổng số giáo viên đã được đánh giá ở mức ĐẠT: 352 người (4,24%), trong đó: nữ: 229 người, dân tộc thiểu số: 160 người, nữ dân tộc thiểu số: 84 người, vùng khó khăn: 168 người.

- Tổng số giáo viên đã được đánh giá ở mức CHƯA ĐẠT: 22 người (0,26%), trong đó: nữ: 11 người, dân tộc thiểu số: 9 người, nữ dân tộc thiểu số: 5 người, vùng khó khăn: 15 người.

- Cấp THPT có tỉ lệ giáo viên được đánh giá ở mức TỐT cao nhất (55,1%), cấp Tiểu học có tỉ lệ giáo viên đánh giá ở mức TỐT thấp nhất 34,1%).

- Giáo viên cấp Tiểu học có tỉ lệ giáo viên đánh giá ở mức CHƯA ĐẠT cao nhất trong giáo viên các cấp (15 người, chiếm 0,39%).

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu A.1.2)

A.2. Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn hiệu trưởng

A.2.1. Kết quả CBQL hoàn thành tự đánh giá và xếp loại theo chuẩn so với tổng số CBQL theo cấp học

- Tổng số CBQL: 856 người, trong đó:

+ Hiệu trưởng: 291 người, nữ: 106 người, dân tộc thiểu số: 73 người, nữ dân tộc thiểu số: 27 người, vùng khó khăn: 159 người.

+ Phó Hiệu trưởng: 565 người, nữ: 302 người, dân tộc thiểu số: 200 người, nữ dân tộc thiểu số: 87 người, vùng khó khăn 310 người.

- Tổng số CBQL đã được đánh giá: 739 người (86,3%), trong đó:

+ Hiệu trưởng: 242 người, nữ: 87 người, dân tộc thiểu số 59 người, nữ dân tộc thiểu số: 21 người, vùng khó khăn: 123 người.

+ Phó Hiệu trưởng 497 người, nữ: 260 người, dân tộc thiểu số: 177 người, nữ dân tộc thiểu số: 75 người, vùng khó khăn: 262 người.

+ Cấp THPT đạt 97,5% CBQL hoàn thành tự đánh giá và xếp loại theo chuẩn.

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu A.2.1)

A.2.2. Kết quả đánh giá, xếp loại chung CBQL theo cấp học ở các mức TỐT, KHÁ, ĐẠT, CHƯA ĐẠT

- Tổng số CBQL: 423 người được đánh giá ở mức TỐT (57,2%); 302 người được đánh giá ở mức KHÁ (40,9%); 14 người được đánh giá ở mức ĐẠT (1,89%), không có CBQL bị đánh giá chưa đạt, trong đó:

+ Tổng số Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức TỐT: 99 người (40,9%), trong đó: nữ: 42 người, dân tộc thiểu số: 18 người, nữ dân tộc thiểu số: 8 người, vùng khó khăn: 42 người.

+ Tổng số Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức KHÁ: 135 người (55,8%), trong đó: nữ: 44 người, dân tộc thiểu số: 36 người, nữ dân tộc thiểu số: 12 người, vùng khó khăn: 76 người.

+ Tổng số Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức ĐẠT: 8 người (3,31%), trong đó: nữ: 2 người, dân tộc thiểu số: 5 người, nữ dân tộc thiểu số: 1 người, vùng khó khăn: 05 người.

+ Tổng số Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức CHƯA ĐẠT: 0 người

+ Tổng số Phó Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức TỐT: 324 người (65,2%), trong đó: nữ: 177 người, dân tộc thiểu số: 105 người, nữ dân tộc thiểu số: 46 người, vùng khó khăn: 162 người.

+ Tổng số Phó Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức KHÁ: 167 người (33,6%), trong đó: nữ: 81 người, dân tộc thiểu số: 70 người, nữ dân tộc thiểu số: 29 người, vùng khó khăn: 96 người.

+ Tổng số Phó Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức ĐẠT: 06 người (1,2%), trong đó: nữ: 04 người, dân tộc thiểu số: 03 người, nữ dân tộc thiểu số: 0 người, vùng khó khăn: 04 người.

+ Tổng số Phó Hiệu trưởng đã được đánh giá ở mức CHƯA ĐẠT: 0 người.

- CBQL cấp Tiểu học có tỉ lệ CBQL được đánh giá ở mức TỐT cao nhất (65%), cấp THCS có tỉ lệ giáo viên đánh giá ở mức TỐT thấp nhất (52,3%).

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu A.2.2)

PHẦN B: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

B.1. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

Số lượng và tỷ lệ % GVPT trả lời phiếu khảo sát trực tuyến so với tổng số giáo viên

- Tổng số giáo viên tham gia học trực tuyến: 298 người, trong đó: trong đó: nữ: 202 người, dân tộc thiểu số 82 người, nữ dân tộc thiểu số: 47 người, vùng khó khăn: 134 người.

- Số giáo viên hoàn thành trả lời phiếu khảo sát: 225 người (2,25%), trong đó: nữ: 149 người, dân tộc thiểu số: 62 người, nữ dân tộc thiểu số: 33 người, vùng khó khăn: 106 người.

- Điểm trung bình tổng tất cả các item là 3,28, trong đó tổng các item từ 3.0 (không có mục nào dưới 2.5) là 201 (89.3%).

- Cấp Tiểu học có tỉ lệ giáo viên hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến cao nhất (88,2%), cấp THCS có tỉ lệ giáo viên hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến thấp nhất (69,4%).

- Cấp THCS có điểm trung bình tổng tất cả các item cao nhất (3,35), cấp THPT có điểm trung bình tổng tất cả các item thấp nhất (3,08).

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu B1)

B.2. Kết quả trả lời phiếu khảo sát trực tuyến của CBQLCSGDPT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên

Số lượng CBQLCSGDPT trả lời phiếu khảo sát trực tuyến so với tổng số CBQLCSGDPT

- Tổng số CBQLCSGDPT tham gia học trực tuyến 130 người, trong đó: nữ: 82 người, dân tộc thiểu số: 21 người, nữ dân tộc thiểu số: 13 người, vùng khó khăn: 62 người.

- Số CBQLCSGDPT hoàn thành trả lời phiếu khảo sát: 116 người (13,6%), trong đó nữ: 71 người, dân tộc thiểu số: 16 người, nữ dân tộc thiểu số: 10 người, vùng khó khăn: 60 người.

- Điểm trung bình tổng tất cả các item là 3,41, trong đó tổng các item từ 3.0 (không có mục nào dưới 2.5) là 106 (91,4%).

- Cấp Tiểu học có tỉ lệ CBQLCSGDPT hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến cao nhất (15,9%), cấp THCS có tỉ lệ CBQLCSGDPT hoàn thành trả lời phiếu khảo sát trực tuyến thấp nhất (12,%).

- Cấp Tiểu học có điểm trung bình tổng tất cả các item cao nhất (3,59), Cấp THPT có điểm trung bình tổng tất cả các item thấp nhất (3,26).

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu B2)

PHẦN C: BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT NHU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CỦA GV VÀ CBQLCSGDPT THEO CÁC TIÊU CHÍ TRONG CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN VÀ CHUẨN HIỆU TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

C.1. Nhu cầu bồi dưỡng dựa trên đánh giá theo chuẩn

C.1.1. Nhu cầu bồi dưỡng của GIÁO VIÊN

- Tổng số giáo viên được đánh giá và xếp loại: 8309 người.

- Nhu cầu chung được thực hiện theo 5 tiêu chí:

+ Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn bản thân: 253 người, trong đó: nữ 165 người, dân tộc thiểu số: 116 người, nữ dân tộc thiểu số: 61 người, vùng khó khăn: 123 người.

+ Tiêu chí 5. Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh: 257 người, trong đó: nữ 159 người, dân tộc thiểu số: 124 người, nữ dân tộc thiểu số: 64 người, vùng khó khăn: 119 người.

+ Tiêu chí 13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh: 257 người, trong đó: nữ 178 người, dân tộc thiểu số: 110 người, nữ dân tộc thiểu số: 65 người, vùng khó khăn: 105 người.

+ Tiêu chí 14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc: 1728 người, trong đó: nữ 1361 người, dân tộc thiểu số: 666 người, nữ dân tộc thiểu số: 469 người, vùng khó khăn: 793 người.

+ Tiêu chí 15. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục: 1081 người, trong đó: nữ 751 người, dân tộc thiểu số: 474 người, nữ dân tộc thiểu số: 313 người, vùng khó khăn: 481 người.

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu C.1.1)

C.1.2. Nhu cầu bồi dưỡng của CBQLCSGDPT

- Tổng số CBQLCSGDPT được đánh giá và xếp loại 865 người.
- Nhu cầu chung được thực hiện theo 5 tiêu chí:
 - + Tiêu chí 7. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường: 56 người, trong đó: nữ 27 người, dân tộc thiểu số: 21 người, nữ dân tộc thiểu số: 09 người, vùng khó khăn: 35 người.
 - + Tiêu chí 8. Quản trị tài chính nhà trường: 64 người, trong đó: nữ 33 người, dân tộc thiểu số: 28 người, nữ dân tộc thiểu số: 11 người, vùng khó khăn: 33 người.
 - + Tiêu chí 9. Quản trị cơ sở vật chất thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường: 24 người, trong đó: nữ 10 người, dân tộc thiểu số: 7 người, nữ dân tộc thiểu số: 01 người, vùng khó khăn: 9 người.
 - + Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ: 108 người, trong đó: nữ 52 người, dân tộc thiểu số: 38 người, nữ dân tộc thiểu số: 14 người, vùng khó khăn: 60 người.
 - + Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin: 39 người, trong đó: nữ 21 người, dân tộc thiểu số: 13 người, nữ dân tộc thiểu số: 06 người, vùng khó khăn: 17 người.

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu C.1.2)

C.2. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của giáo viên

C.2.1. Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng của giáo viên

- Tổng số giáo viên đã tự đánh giá 9441 người.
- Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng của giáo viên được lựa chọn nhiều nhất là: Phát triển chuyên môn bản thân (3.352 người).
- Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng của giáo viên được lựa chọn ít nhất là: Hướng dẫn sử dụng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (2.443 người).

C.2.2. Thời gian hoàn thành mô đun bồi dưỡng

- + Trong hè: Nhu cầu chung 2750 người, nữ 2090 người, dân tộc thiểu số 1209 người, nữ dân tộc thiểu số 840 người, vùng khó khăn 1.425 người.
- + Trong học kỳ II: Nhu cầu chung 2824 người, nữ 2170 người, dân tộc thiểu số 1151 người, nữ dân tộc thiểu số 807 người, vùng khó khăn 1402 người.

C.2.3. Điều kiện thực hiện

- Nội dung về điều kiện thực hiện của giáo viên được lựa chọn nhiều nhất là: Tạo điều kiện về thời gian là 4936 người, trong đó: nữ là 3795 người, dân tộc thiểu số là 2088 người, nữ dân tộc thiểu số là 1480 người, vùng khó khăn là 2467 người.

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu C.2)

C.3. Nhu cầu bồi dưỡng theo mong muốn của CBQLCSGDPT

C.3.1. Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng của CBQLCSGDPT

- Tổng số CBQL CSGDPT đã tự đánh giá 835 người.
- Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng của giáo viên được lựa chọn nhiều nhất là: Hướng dẫn chương trình giáo dục phổ thông 2018 là 196 người nhu cầu

chung, trong đó nữ là 95 người, dân tộc thiểu số là 80 người, nữ dân tộc thiểu số là 35 người, vùng khó khăn là 109 người.

C.3.2. Thời gian hoàn thành mô đun bồi dưỡng

+ Trong hè: Nhu cầu chung 214 người, nữ 105 người, dân tộc thiểu số 86 người, nữ dân tộc thiểu số 38 người, vùng khó khăn 115 người.

+ Trong học kỳ II: Nhu cầu chung 163 người, nữ 80 người, dân tộc thiểu số 55 người, nữ dân tộc thiểu số 25 người, vùng khó khăn 87 người.

C.3.3. Điều kiện thực hiện

- Nội dung về điều kiện thực hiện của giáo viên được lựa chọn nhiều nhất là: Tạo điều kiện về thời gian là 324 người, trong đó nữ 165 người, dân tộc thiểu số 114 người, nữ dân tộc thiểu số 50 người, vùng khó khăn 174 người.

(Chi tiết xem tại Phụ lục I, Biểu C.3)

PHẦN D: ĐÁNH GIÁ CHUNG

D.1. Ưu điểm

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với chi nhánh Viettel Hòa Bình cấp bổ sung tài khoản, tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên các đơn vị trực thuộc, lãnh đạo và cán bộ phụ trách của Phòng Giáo dục và Đào tạo về cập nhật kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp và minh chứng lên hệ thống TEMIS.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị triển khai đánh giá GV, CBQL trên hệ thống TEMIS.

- Tỷ lệ hoàn thành cập nhật đánh giá chuẩn nghề nghiệp trên hệ thống tương đối cao.

- Viettel Hòa Bình cực hỗ trợ giáo viên trong việc rà soát, cấp tài khoản và cập nhật dữ liệu lên hệ thống và hỗ trợ GV, CBQLCSGDPT ghi đánh giá chuẩn trên hệ thống TEMIS.

D.2. Tồn tại

- Tỷ lệ cập nhật kết quả tự đánh giá của giáo viên và tỷ lệ thủ trưởng đánh giá giáo viên chưa đạt 100%, bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến cho giáo viên đại trà chưa thực hiện được.

Nguyên nhân

- Tỉnh Hòa Bình không có kinh phí để mua tài khoản LMS của Viettel, hiện tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình chỉ tập huấn trực tiếp modul 1 và modul 2 cho giáo viên đại trà.

- Một số địa chỉ email của giáo viên bị trùng, một số giáo viên và cán bộ quản lý đã nghỉ hưu nhưng các đơn vị chưa xóa tài khoản cá nhân, một số giáo viên có nhiều hơn 01 tài khoản gây khó khăn cho việc tổng hợp, một số giáo viên mới được tuyển dụng nên chưa có kết quả đánh giá năm học 2019 - 2020.

- Hệ thống TEMIS chỉ có nội dung cập nhật kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông, chưa có nội dung cho việc cập nhật kết quả đánh giá chuẩn giáo viên và chuẩn Giám đốc/Phó

Giám đốc khối Trung tâm GDTX nên đội ngũ giáo viên, CBQL khối Trung tâm GDTX chưa tự đánh giá/chưa được đánh giá trên hệ thống.

D.3. Kiến nghị, đề xuất

- Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản đề nghị các Bộ, ngành liên quan, Tập đoàn Viettel hỗ trợ kinh phí cho Tỉnh Hòa Bình để Sở Giáo dục và Đào tạo có thể tổ chức tập huấn bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng đại trà trực tuyến đối với giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Hệ thống cập nhật thêm các nội dung để đảm bảo giáo viên và CBQL khối Trung tâm GDTX được đánh giá chuẩn nghề nghiệp trên hệ thống, từ đó thống kê, nắm bắt được kết quả bồi dưỡng thường xuyên và nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn Hiệu trưởng/Giám đốc của toàn ngành.

Trên đây là báo cáo quản lý thông tin bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình kính chuyển Bộ Giáo dục và Đào tạo; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ GDĐT; Ban Quản lý Chương trình ETEP, Bộ GDĐT; Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên xem xét và chỉ đạo để công tác bồi dưỡng thường xuyên của Sở đạt hiệu quả tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các Phó GD Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Kim Tuyến